TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2024/HS-ST
Ngày: 07 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Xuân Đông và bà Lê Lưu Hồng Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến Như - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Phan Văn B, sinh năm 2003, tại tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn K và bà Triệu Thị H; chưa có vợ, con; hiện đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.
2. Vi Văn K1**,** sinh năm 2003, tại tỉnh Nghệ An; nơi ĐKHKTT: Bản T, xã T, huyện T, Nghệ An; nơi ở hiện nay: Không nhất định; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vy Văn C và con bà Lô Thị N; chưa có vợ, con; bị bắt tạm giữ từ ngày 05/5/2024; hiện đang tạm giam - Có mặt.
3. Vi Văn K2, sinh năm 2004, tại tỉnh Nghệ An; nơi ĐKHKTT: Bản T, xã T, huyện T, Nghệ An; nơi ở hiện nay: Không nhất định; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vy Văn C1 và con bà Lương Thị T; chưa có vợ, con; bị bắt tạm giữ từ ngày 03/4/2024; hiện đang tạm giam - Có mặt.

Người bị hại: Anh Hoàng Văn G, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác: Anh Vương Ngọc M - Có mặt; anh Đậu Đình T1 và anh Triệu Văn B1 – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h10’ ngày 23/10/2023, anh Hoàng Văn G đi đến nhà anh Đoàn Văn N1 ở thôn Đ, xã Đ, thành phố G dự áp rạp đám cưới của anh N1 rồi ở lại nhậu luôn.

Trong lúc nhậu, anh G ngồi cùng bàn với một số người bạn. Đến khoảng 22h00’cùng ngày, Vương Ngọc M có quen biết từ trước với anh G nên M một mình qua bàn anh G mời rượu nhưng anh G đã say nên không uống. M cho rằng anh G không tôn trọng mình nên anh G mới không uống. Lúc này, anh G đứng dậy đối diện cách M khoảng 1m thì bị M dùng tay phải tát trúng mặt anh G 02 cái, rồi M tiếp tục dùng hai tay nắm cổ áo anh G kéo ra khỏi bàn nhậu, M nói với anh G *“Ra ngoài nói chuyện”* thì anh G nói *“Việc gì em phải ra nói chuyện với anh, em đã động chạm gì đến anh chưa”*. Lúc này, Phan Văn B, Vi Văn K1 và Vi Văn K2 *(đều là bạn của* M *cùng đến dự tiệc)* nhìn thấy M đánh anh G nên lao đến dùng tay, chân đánh trúng người anh G. Bị B, K1, K2 đánh nên anh G bỏ chạy ra phía ngoài bãi đất trống khoảng 4-5m thì bị B, K1, K2 đuổi kịp, K2 dùng tay phải đánh trúng 01 cái vào má trái của anh G, dùng chân phải đá 02 cái trúng vào vùng ngực, bụng của anh G; đồng thời K1 dùng chân phải đạp 01 cái trúng vào vùng bụng của anh G; còn B dùng tay phải đánh 02 cái trúng vào mặt anh G và dùng chân trái đá 02 cái trúng người anh G. Bị đánh liên tục nên anh G ngã xuống đất thì K1 tiếp tục dùng chân phải đạp liên tiếp khoảng 07 cái vào vùng bụng, vùng ngực, vùng sườn của anh G; còn K2 dùng tay phải đánh 01 cái trúng vào má trái của anh G, dùng chân phải đạp 02 cái trúng vùng ngực, bụng anh G; còn B dùng tay phải đánh 02-03 cái trúng vùng mặt, ngực, bụng anh G. Sau đó, K1, K2, B được mọi người can ngăn nên không đánh anh G nữa mà bỏ về, anh G được người thân đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ điều trị. Ngày 26/10/2023, anh G chuyển đến Bệnh viện Đ, tỉnh Đắk Lắk điều trị và xuất viện cùng ngày.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 58/KLTTCT-TTPY ngày 19/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận: Gãy đầu trên xương quay trái có di chứng hạn chế vận động gấp – duỗi, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hoàng Văn G tại thời điểm giám định là 13%.

Quá trình điều tra các bị cáo Phan Văn B, Vi Văn K1, Vi Văn K2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 95.000.000đ. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các Bị cáo.Vì vậy, Phan Văn B, Vi Văn K1, Vi Văn K2 được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

*** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:** Không.

*** Phần dân sự:** Sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo tự nguyện bồi thường cho anh Hoàng Văn G 95.000.000đ, anh G không có yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại đối với các Bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số 57/CT-VKS-GN ngày 12/7/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã truy tố các bị cáo Phan Văn B, Vi Văn K1, Vi Văn K2 về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại khoản 2 Điuề 134 của Bộ luật hình sự.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn B, Vi Văn K1, Vi Văn K2 phạm tội Cố ý gây thương tích. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Phan Văn B, Vi Văn K1, Vi Văn K2 từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Không.

Về bồi thường thiệt hại: Sau khi xảy ra sự việc các bị cáo đã liên đới bồi thường cho anh Hoàng Văn G 95.000.000đ, anh G không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai tại phiên tòa của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác được lưu trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có cở sở xác định:

Vào khoảng 22h10' ngày 23/10/2023, tại thôn Đ, xã Đ, thành phố G, Phan Văn B, Vi Văn K1, Vi Văn K2 mặc dù không có mâu thuẫn gì từ trước nhưng vì thấy bạn của mình là anh Vương Ngọc M đánh anh Hoàng Văn G nên cả 03 bị cáo đã xông đến dùng tay, chân đánh anh Hoàng Văn G gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%. Hành vi vô cớ đánh người của các bị cáo có tính chất côn đồ, vì vậy, có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Phan Văn B, Vi Văn K1, Vi Văn K2 phạm tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

m) Có tính chất côn đồ.

...

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b, d, đ, e, g, h, i, k, l, m, n và o khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm."

[3] Nhận thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, gây ảnh hưởng xấu đến sức khoẻ của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, bản thân nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật không làm chủ được bản thân khi đã uống rượu bia nên thực hiện hành vi gây thương tích cho người khác mặc dù giữa các bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, hành động này thể hiện ý thức coi thường pháp luật nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội đã liên đới bồi thường cho bị hại và được bị hại xin bãi nại, ngoài ra các bị cáo cũng là người dân tộc thiểu số nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế, bị cáo Phan Văn B có ông N2 tham gia chiến đấu. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Các bị cáo thực hiện với hành vi tự phát, không có sự chuẩn bị từ trước, bị cáo Vi Văn K1 là người xông vào đánh anh G trước bị cáo B và K2 và số lần bị cáo K3 đánh anh G nhiều hơn so với bị cáo B và K2 nên cần xử phạt bị cáo K3 cao hơn so với các bị cáo B và K2.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án: Không thu giữ vật chứng.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi phạm tội các bị cáo và Vương Ngọc M đã liên đới bồi thường cho bị hại số tiền 95.000.000đ.Việc bồi thường trên là hoàn toàn tự nguyện không trái với quy định pháp luật; sau khi bồi thường bị hại anh Hoàng Văn G cũng không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với Vương Ngọc M có hành vi tát bị hại, trước đó M đã kết thúc hành vi của mình, sau khi được mọi người can ngăn và không có mối liên hệ gì với hành vi đánh anh G của các bị cáo B, K1, K2. M không có tính chất côn đồ cũng như không rủ rê, lôi kéo, xúi giục, đề nghị giúp sức; hành vi của các bị cáo là tự

phát; sau khi đánh thì M cũng liên đới góp 25.000.000đ cùng các bị cáo bồi thường cho bị hại, bị hại không có ý kiến gì, vì vậy cơ quan Công an xã Đ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M là đúng quy định.

[9] Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đối với các bị cáo là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phan Văn B**,** Vi Văn K1**,** Vi Văn K2 phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vi Văn K1 **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt tạm giữ 05/4/2024.

Áp dụng khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Phan Văn B, Vi Văn K2 **02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù**, thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo Phan Văn B, Vi Văn K1 và Vi Văn K2 phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV06, PC10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Công an thành phố Gia Nghĩa (2);
- CCTHADS thành phố Gia Nghĩa;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Thị Yến